

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 1 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 46/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Giang Thị C, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Điem 10, xã U, huyện Krông P, tỉnh Gia L

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Điem 10, xã U, huyện Krông P, tỉnh Gia L

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Văn D, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Điem 10, xã U, huyện Krông P, tỉnh Gia L.

Anh Phạm Văn D ủy quyền cho chị Lê Thị H tham gia tố tụng tại Tòa án (theo văn bản ủy quyền được chứng thực tại ủy ban nhân dân xã U, huyện Krông P ngày 27/11/2017).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Phạm Văn D và chị Lê Thị H công nhận có nợ của chị Giang Thị C số tiền là 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*). Anh Phạm Văn D và chị Lê Thị H chấp nhận trả số tiền 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*) thành 05 đợt như sau:

Đợt 1: Vào ngày 15/5/2019, anh Phạm Văn D và chị Lê Thị H sẽ trả cho chị Giang Thị C số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Đợt 2: Vào ngày 15/5/2020, anh Phạm Văn D và chị Lê Thị H sẽ trả cho chị Giang Thị C số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Đợt 3: Vào ngày 15/5/2021, anh Phạm Văn D và chị Lê Thị H sẽ trả cho chị Giang Thị C số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Đợt 4: Vào ngày 15/5/2022, anh Phạm Văn D và chị Lê Thị H sẽ trả cho chị Giang Thị C số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Đợt 5: Vào ngày 15/5/2023, anh Phạm Văn D và chị Lê Thị H sẽ trả cho chị Giang Thị C số tiền là 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

Và được chị Giang Thị C chấp nhận.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi tương ứng với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại Khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: $100.000.000đ \times 5\% = 5.000.000đ$ (*Năm triệu đồng*). Hòa giải thành các đương sự chỉ phải chịu một nửa án phí là $5.000.000đ : 2 = 2.500.000$ đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*). Anh Phạm Văn D và chị Lê Thị H chấp nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

Hoàn trả lại cho chị Giang Thị C toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm ngàn đồng*), theo biên lai thu số 0005947 ngày 20/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông P, tỉnh Gia L.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- Hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PA
Thẩm Phán

Ksor Pep